TOSHIBA

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

MÁY GIẶT HOÀN TOÀN TỰ ĐỘNG (Dùng trong gia đình)

AW-F920LV
AW-MF920LV
AW-G920LV

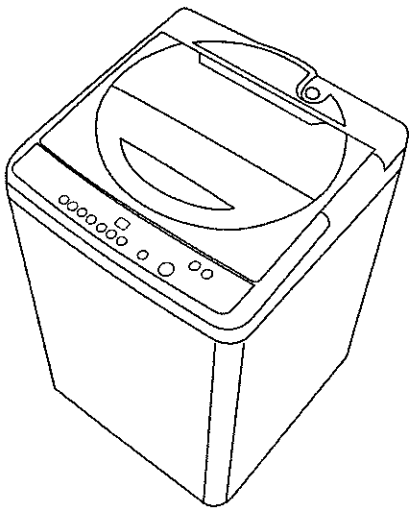

GHI CHÉP DÀNH CHO NGƯỜI SỬ DỤNG:

Trước khi tiến hành lắp đặt, xin quý khách vui lòng xem kiểu máy và số máy trên thân máy và điền vào ô trống dưới đây. Hãy tham khảo thông tin này khi quý khách cần liên hệ với Trạm bảo hành

Kiểu máy:.....

Số máy:.....

- Xin chân thành cảm ơn quý khách đã tín nhiệm và chọn mua Máy giặt TOSHIBA.
- Để sử dụng sản phẩm an toàn và đúng cách, vui lòng đọc kỹ sách hướng dẫn này trước khi sử dụng.
- Cất giữ sách hướng dẫn cẩn thận để tham khảo khi cần thiết.

NỘI DUNG

CẢNH BÁO 2

THẬN TRỌNG 3

CÁC BỘ PHẬN CỦA MÁY GIẶT 3

BẢNG ĐIỀU KHIỂN ..... 4~5

CÁCH VẬN HÀNH

- CHƯƠNG TRÌNH GIẶT THƯỜNG 6
- CHƯƠNG TRÌNH GIẶT NHANH 7
- CHƯƠNG TRÌNH XẢ VỚI HƯƠNG THƠM 7
- CHƯƠNG TRÌNH GIẶT MẠNH 8
- CHƯƠNG TRÌNH GIẶT NGÂM 8

CÁCH SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH 9

CÀI ĐẶT HẸN GIỜ GIẶT 9

CHỨC NĂNG VẮT CỰC KHÔ 10

TÍNH NĂNG AN TOÀN CHO TRẺ EM 10

TÍNH NĂNG GHI NHỚ 11

TỰ LÀM KHÔ LỒNG GIẶT 11

KHÓA NẮP 12

CÁC CHỨC NĂNG HỮU ÍCH KHÁC 12

HƯỚNG DẪN VỀ CÁCH GIẶT 13

HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT ..... 14~15

BẢO QUẢN VÀ BẢO TRÌ ..... 16~17

TRƯỚC KHI GỌI ĐIỆN CHO NHÂN VIÊN BẢO HÀNH ..... 18~19

PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ KHẨN CẤP 19

THÔNG SỐ KỸ THUẬT 19

6348267301-A

⚠ CẢNH BÁO

⚠ CẢNH BÁO: Cảnh báo này cho biết một mục quan trọng trong đó vận hành sai có thể gây chấn thương hoặc tử vong.

KHÔNG CHẠM VÀO	■ **Không bao giờ chạm vào đồ giặt khi lồng giặt đang quay cho tới khi lồng giặt dừng quay hoàn toàn.** Đồ giặt trong lồng giặt có thể quấn vào tay ngay cả khi lồng giặt chỉ đang quay chậm. Đặc biệt thận trọng khi có mặt trẻ em. 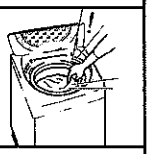
TRÁNH XA TRẺ EM	■ **Trẻ em và người ốm yếu không bao giờ được vận hành máy giặt.** Máy giặt này không dành cho các cá nhân (bao gồm trẻ em) bị suy giảm chức năng cơ thể, cảm giác hoặc thần kinh hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức sử dụng, trừ khi họ đã được giám sát bởi một cá nhân chịu trách nhiệm đảm bảo rằng họ có thể sử dụng máy giặt an toàn. ■ **Trẻ em phải được giám sát để đảm bảo rằng chúng không chơi với máy giặt này.** ■ **Không bao giờ cho phép trẻ em nhìn vào lồng giặt hoặc chơi quanh máy giặt.** ■ **Không đặt ghế hoặc hộp gần máy giặt.** Trẻ em có thể ngã vào lồng giặt và bị thương hoặc bị ngập trong nước. 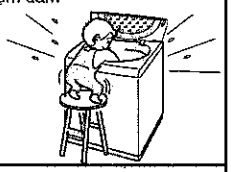
KHÔNG SỬA ĐỔI	■ **Không bao giờ được tháo rời hoặc sửa đổi máy giặt.** Việc này có thể gây điện giật hoặc hoả hoạn hoặc hỏng hóc dẫn đến thương tích. Hãy tham vấn cửa hàng bạn đã mua máy giặt.
ĐIỆN GIẬT	■ **Sử dụng nguồn điện thích hợp được chỉ dẫn trên nhãn thông số định mức của máy giặt** Sử dụng sai nguồn điện có thể gây hỏa hoạn,hoặc điện giật Không sử dụng nguồn điện phù hợp có thể khiến ổ cắm điện trở nên quá nóng, dẫn đến hoả hoạn.
RÚT NGUỒN	■ **Rút dây điện khỏi ổ cắm điện trước khi làm sạch hoặc bảo dưỡng máy giặt.**
KHÔNG DÙNG TAY ƯỚT	■ **Không cắm hoặc kéo phích điện bằng tay ướt.** Việc này có thể gây điện giật hoặc hỏng hóc dẫn đến thương tích.
ĐIỆN GIẬT	■ **Không bao giờ được sử dụng dây điện hoặc phích cắm điện bị hỏng hoặc ổ cắm bị lỏng.** Việc này có thể gây điện giật hoặc hỏng hóc dẫn đến thương tích hay hoả hoạn.
KHÔNG THÁO RỜI VÀ SỬA CHỮA	■ **Không làm hỏng dây điện.** Không làm hỏng, cắt hay sửa đổi dây điện hoặc để dây bị uốn, kéo, xoắn hay buộc quá mạnh. Đồng thời, không kéo giật phần kim loại, đè vật nặng lên dây điện hay kẹp dây điện. Việc này có thể làm hỏng dây điện, gây hoả hoạn hoặc điện giật. ■ Nếu dây điện bị hỏng, phải để cho nhà sản xuất hoặc đại lý bảo trì hoặc cá nhân có trình độ chuyên môn thay dây điện nhằm tránh nguy hiểm.
KHÔNG SỬ DỤNG Ở NƠI ẨM ƯỚT	■ **Không lắp đặt máy giặt ở nơi có độ ẩm cao.** ■ **Không lắp đặt trong phòng tắm hoặc nơi tiếp xúc với nước mưa.** Làm như vậy có thể dẫn đến điện giật hoặc đoản mạch.
KHÔNG PHUN NƯỚC	■ **Không cho nước tiếp xúc trực tiếp với các bộ phận khác nhau của thân vỏ.** Làm như vậy có thể dẫn đến điện giật hoặc đoản mạch.
TRÁNH VẬT LIỆU DỄ CHÁY	■ **Không đặt vật liệu dễ cháy vào thùng giặt.** Không đặt bất kỳ loại dầu hoả, xăng, benzen, chất làm loãng, cồn hay các vật liệu dễ cháy khác hoặc ngâm đồ giặt với các vật liệu đó trong lồng giặt. Điều này có thể gây nổ hoặc hoả hoạn.
LAU SẠCH BỤI	■ **Lau sạch bụi bẩn bám trên bề mặt của chân phích cắm.** Bụi bẩn có thể gây chập cháy.
TRÁNH VẬT LIỆU DỄ CHÁY	■ **Không đặt nguồn lửa như nến hay thuốc lá gần máy giặt.** Điều này có thể gây hoả hoạn.
LẮP ĐẶT CẨN THẬN	■ **Đảm bảo nước xả ra đúng cách.** Sử dụng máy giặt có đường xả nước bị lỗi có thể khiến nước chảy ngược lại máy giặt, gây điện giật hoặc hoả hoạn.

⚠ THẬN TRỌNG

⚠ **THẬN TRỌNG :** Dấu hiệu này cho biết một mục quan trọng trong đó vận hành sai có thể gây thương tích hoặc hư hỏng sản phẩm.

KHÔNG KÉO	■ **Không kéo dây điện khi rút phích cắm của thiết bị .** Cầm vào thân phích cắm để rút phích . Việc này có thể gây điện giật hoặc hỏng hóc dẫn đến thương tích .
KHÔNG SỬ DỤNG	■ **Không nối với ống cấp nước nóng.** ■ **Không sử dụng nước có nhiệt độ quá 50°C.** Nước quá nóng có thể gây ra hỏng hóc và biến dạng máy giặt , dẫn tới điện giật.
KHÔNG GIẶT	■ **Không giặt tấm phủ, thảm chùi hay quần áo không thấm nước* nhằm tránh rung lắc bất thường hoặc thương tích trong chu kỳ quay.** *: Bao gồm áo mưa, đồ câu cá (áo khoác và ủng), đồ mặc trượt tuyết, túi ngủ, v.v...
KHÔNG LEO TRÈO	■ **Không leo trèo hoặc đặt vật nặng lên máy giặt.** Làm như vậy có thể gây ra thương tích do gẫy gập hoặc nứt vỡ .
RÚT NGUỒN	■ **Rút phích điện nếu bạn không định sử dụng máy giặt trong thời gian dài.** Không rút phích điện có thể dẫn đến điện giật hoặc đoản mạch do hỏng lớp cách điện.
NGUY HIỂM VỚI TAY	■ **Không đặt tay hay vật khác bên dưới máy giặt khi máy giặt đang hoạt động.** Bộ phận chuyển động có thể gây thương tích .
RÒ RỈ NƯỚC	■ **Trước khi sử dụng, đảm bảo rằng van nước đã mở và phần kết nối với ống cấp nước không bị lỏng hay rò rỉ.** Tình trạng lỏng đai ốc của ống , phần kết nối ống , cổng cấp nước hay các vùng khác có thể gây rò rỉ nước hay các hư hỏng khác .
LẮP ĐẶT CẨN THẬN	■ **Khe thông gió ở đáy máy giặt phải không bị thảm bịt kín khi lắp đặt máy giặt trên sàn trải thảm.**
SỬ DỤNG LINH KIỆN CHO BẢO HÀNH	■ **Trong lúc máy đang vắt, nếu lồng giặt không dừng quay hoàn toàn trong vòng 15 giây sau khi mở nắp, hãy tắt ngay máy giặt và liên hệ với đại lý bảo trì để yêu cầu sửa chữa.**

CÁC BỘ PHẬN CỦA MÁY GIẶT

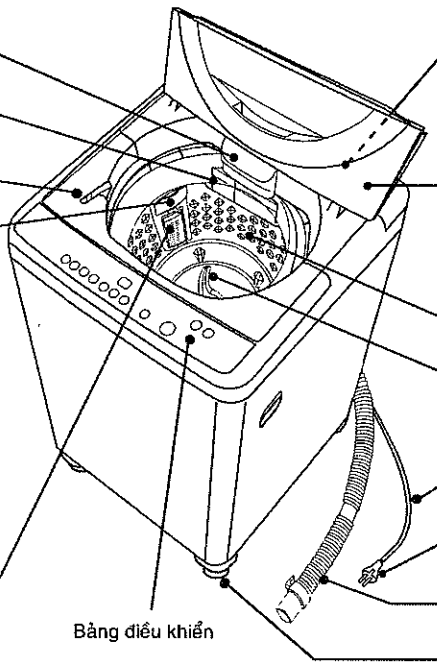

Ngăn để xà phòng (Ch độ hẹn giờ giặt)

Hộp cấp nước xả làm mềm vải

khóa nắp

Ngăn hòa tan thuốc tẩy và xà phòng lỏng

Ngõ nước vào

Nắp máy

Lồng giặt/lồng vắt

Mâm giặt

Dây điện nguồn

Phích cắm

Ống xả nước

Chân điều chỉnh (Mặt trước: 1 miếng)

Bảng điều khiển

Cách mở, đóng ngăn thuốc tẩy và xà phòng lỏng

1 Dùng ngón tay cái ấn vào phần lõm của nắp đậy và kéo ra ngoài.

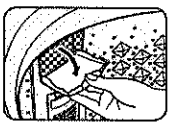

2 Sau khi cho thuốc tẩy và xà phòng lỏng vào, đóng nắp lại cho tới khi nghe tiếng kêu "cách".

Hộp lọc

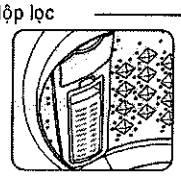

Phụ kiện

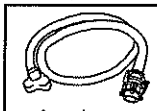	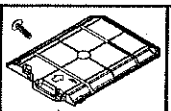	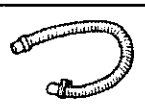	
Ống cấp nước	Miếng che đáy	Ống xả nước	Vòng kẹp ống xả

TÊN VÀ CHỨC NĂNG CÁC NÚT TRÊN BẢNG ĐIỀU KHIỂN

Đèn hiển thị MỰC NƯỚC (WATER LEVEL)

- Đèn hiển thị sẽ bật sáng khi mực nước được chọn.

Chức năng tự động
- Máy có khả năng tự kiểm tra lượng đồ giặt và chọn mực nước phù hợp.
- Nếu đã có sẵn nước trong lồng giặt, máy sẽ chọn mực nước cao nhất.

Cách chọn mực nước
- Ấn nút CHỌN MỰC NƯỚC để chọn mực nước. Sau mỗi lần ấn, mực nước sẽ tăng thêm một cấp.
- Trong lúc cấp nước, đèn hiển thị nhấp nháy và bật sáng khi cấp đủ nước.

Đèn hiển thị TIẾN TRÌNH

- **Trạng thái hiện hành được hiển thị dưới dạng nhấp nháy. Tiến trình còn lại biểu thị dưới dạng bật sáng.**
- **Sau khi mở công tắc nguồn và chọn tiến trình, máy sẽ hiển thị 3 yếu tố:** thời gian giặt, số lần giũ xả và thời gian vắt khô.

Ví dụ khi máy đang giặt: **GIẶT** = 8 PHÚT
XẢ = 2 LẦN
VẮT = 5 PHÚT

8 PHÚT MIN. | 2 LẦN TIMES | 5 PHÚT MIN.

Màn hình kỹ thu

- **Ngay sau khi bắt đầu làn**
  Nếu nắp máy mở, đèn hiển thị lượng xả phòng giặt để nghị sẽ bật sáng
- Nên sử dụng lượng xà phò với hư

Mỗi muỗng xà phò tương ứng với khoản

Lượng xả phòng sử dụng đổi khác nhau tùy theo từn

- **Ngay sau khi bắt đầu làn**
  Nếu nắp máy đóng, đèr gian còn lại sẽ bật sán
- **Hiển thị thời gian hẹn trư**
  Nếu cài đặt hẹn giờ giặt, thời gian hẹn sẽ bật sáng.
- **Hiển thị thông báo lỗi.**
  Màn hình sẽ hiển thị thôn phát sinh.

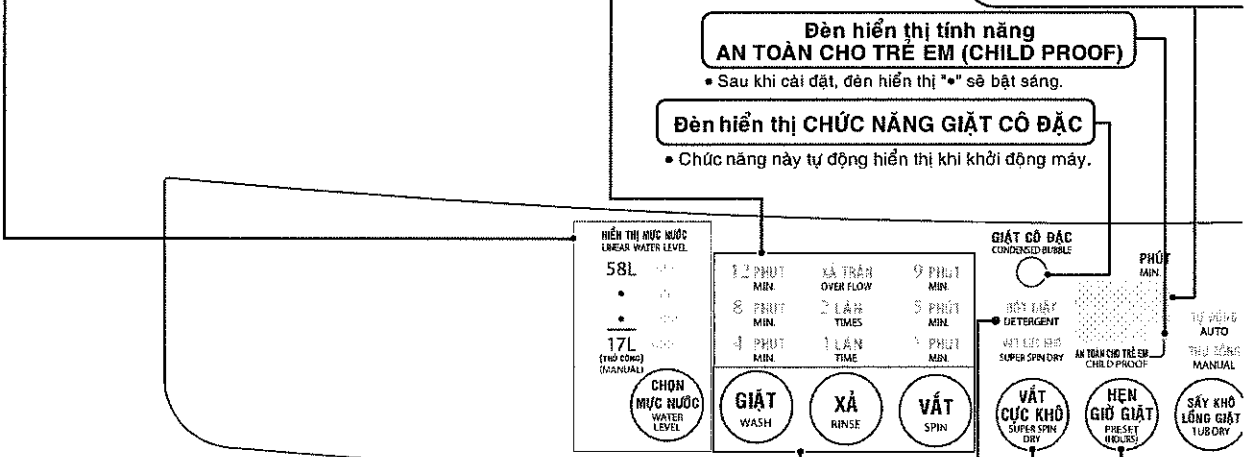

Các nút chọn GIẶT / XẢ / VẮT
- Các nút này cho phép bạn cài đặt thời gian giặt, số lần giũ xả và thời gian vắt khô.

Nút cài đặt chức năng VẮT CỰC KHÔ / SẤY LỒNG GIẶT
- Sử dụng để loại bỏ nước trong lồng giặt hay sấy khô lồng giặt.

Hiển thị lượng xà phòng giặt (DETERGENT)
- Khi đèn hiển thị sáng lên, con số hiển thị số lượng xà phòng giặt cần thiết

Nút cài đặt hẹn giờ giặt (PRESET)
- Dùng để cài đặt thời gian hoàn tất tiến trình.

HƯỚNG DẪN VỀ LƯỢNG XÀ PHÒNG GIẶT

Nội dung trong dấu ngoặc () áp dụng cho chương trình "Giặt nhanh" (Speed)

Lượng xà phòng giặt dự kiến

Lượng đồ giặt (kg)	Lượng xà phòng (Muỗng)	Mức nước	XÀ PHÒNG GIẶT		Nước xả làm mềm vải	
			Dạng bột	Dạng lỏng	Loại thường	Loại đậm đặc
8.2	1.1 (0.5)	58L	khoảng 38g (khoảng 19g)	khoảng 38mL (khoảng 19mL)	khoảng 35mL	khoảng 12mL
	1.0 (0.5)		khoảng 35g (khoảng 17g)	khoảng 35mL (khoảng 17mL)	khoảng 32mL	khoảng 11mL
	0.9 (0.4)		khoảng 32g (khoảng 16g)	khoảng 32mL (khoảng 16mL)	khoảng 29mL	khoảng 10mL
	0.8 (0.4)		khoảng 30g (khoảng 15g)	khoảng 30mL (khoảng 15mL)	khoảng 27mL	khoảng 9mL
1.8	0.7 (0.4)	41L	khoảng 27g (khoảng 13g)	khoảng 27mL (khoảng 13mL)	khoản 24mL	khoảng 8mL
	0.6 (0.3)		khoảng 24g (khoảng 12g)	khoảng 24mL (khoảng 12mL)	khoảng 21mL	khoảng 7mL
0.5	0.5 (0.3)	26L	khoảng 17g (khoảng 8g)	khoảng 17mL (khoảng 8mL)	khoảng 14mL	khoảng 6mL
	0.4 (0.2)		khoảng 14g (khoảng 7g)	khoảng 14mL (khoảng 7mL)	khoảng 11mL	khoảng 5mL
0.1	0.3 (0.2)	17L	khoảng 11g (khoảng 5g)	khoảng 11mL (khoảng 5mL)	khoảng 8mL	khoảng 4mL

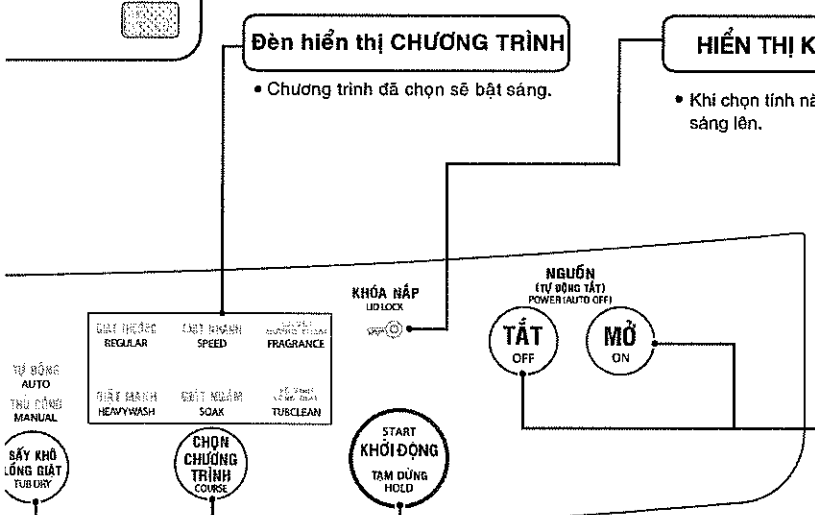

Đèn hiển thị CHƯƠNG TRÌNH

- Chương trình đã chọn sẽ bật sáng.

HIỂN THỊ KHÓA NẮP (LID LOCK)

- Khi chọn tính năng khóa nắp, đèn hiển thị sẽ sáng lên.

Nút công tắc nguồn (POWER ON/OFF)

- Ấn nút này để bật/tắt công tắc nguồn.
- Nguồn sẽ tự động tắt khoảng 15 giây sau khi giặt xong hoặc sau 10 phút không có tín hiệu điều khiển.

Nút KHỞI ĐỘNG / TẠM DỪNG

- Dùng để khởi động hay tạm dừng chương trình.

Nút sấy khô lồng giặt (TUB DRY)

- Ấn nút này để làm bốc hơi nước từ lồng giặt hoặc sấy khô lồng giặt.
- Đèn AUTO sáng, có nghĩa là tính năng này tự động hoạt động sau khi chương trình giặt kết thúc.

Nút chọn CHƯƠNG TRÌNH (COURSE)

- Ấn nút này để chọn chương trình giặt thích hợp (đèn sẽ bật sáng).

CÁCH VẬN HÀNH

Chuẩn bị

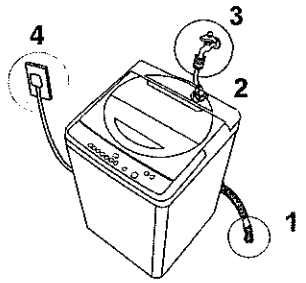

1 Chọn ống xả nước.

2 Lắp ống cấp nước một cách thích hợp.

3 Mở vòi nước.
- Đảm bảo không có dấu hiệu rò rỉ nước ở vòi nước hoặc đầu vào nước.

4 Cắm phích điện.

CHƯƠNG TRÌNH GIẶT

Chương trình "GIẶT THƯỜNG" Có thể giặt quần áo thường bằng các chương trình giặt tối ưu từ giặt cho đến vắt.

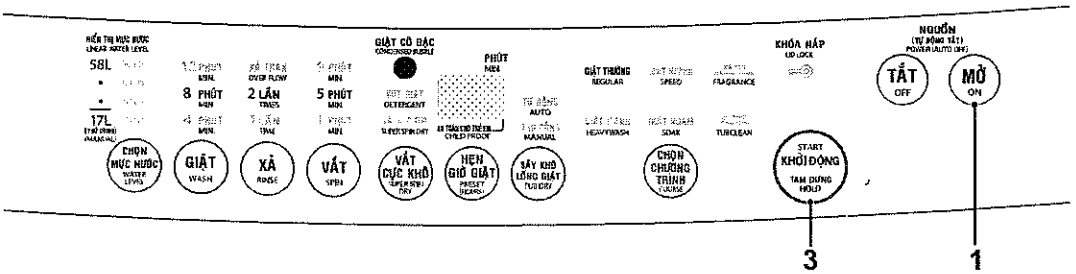

Chương trình "GIẶT THƯỜNG"

Mực nước, dòng nước và thời gian giặt được máy tự động lựa chọn phù hợp với lượng đồ giặt. Đặt đồ giặt ngay ngắn và đều vào trong lồng giặt. Nếu không, máy có thể lựa chọn mực nước thấp hơn hoặc cao hơn.

1 Bật nguồn MỞ.
- Máy giặt sẽ sáng ở chương trình **"GIẶT THƯỜNG"**.

GIẶT CÔ ĐẶC
- "GIẶT CÔ ĐẶC" được chọn tự động.
- Máy giặt bắt đầu nạp nước ở mức thấp để hút xà phòng giặt cô đặc vào đồ giặt để loại bỏ các vết bẩn hiệu quả.

2 Cho đồ giặt vào lồng giặt.

3 Nhấn nút GIẶT THƯỜNG.
- Mâm giặt tự động phát hiện khối lượng đồ giặt, đèn chỉ thị cho biết lượng xà phòng cô đặc và mực nước phù hợp với lượng đồ giặt.

4 Cho thuốc tẩy và nước xả làm mềm vải theo hướng dẫn trên trang 5.

5 Đóng nắp máy giặt.
- Nếu quên đóng nắp, còi báo sẽ kêu lên và lỗi [E2-1] sẽ xuất hiện.

Cuối chu trình
- Bạn sẽ nghe thấy tiếng "bíp" khi giặt xong.
- Nguồn tự động tắt.
- Đóng vòi nước và vệ sinh Hộp lọc xơ vải.

CÁCH VẬN HÀNH

Chương trình "GIẶT NHANH" **Đối với quần áo bẩn nhẹ, máy giặt bằng chế độ nước thông thường và thời gian giặt ngắn hơn.**

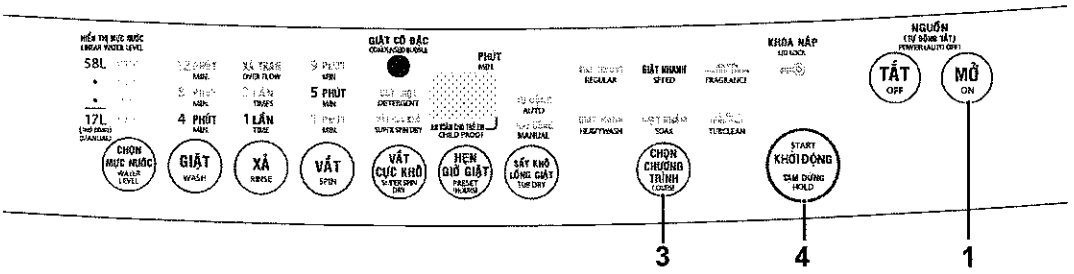

Chương trình "GIẶT NHANH"

Đây là chương trình đặc biệt dành cho quần áo ít bẩn. Chương trình giặt với chế độ dòng nước thông thường và thời gian giặt ngắn hơn.

- KHÔNG SỬ DỤNG NƯỚC XẢ LÀM MỀM VẢI.

1 Bật nguồn (MỞ).

GIẶT CÔ ĐẶC
- "GIẶT CÔ ĐẶC" được chọn tự động.
- Máy giặt bắt đầu nạp nước ở mức thấp để hút xà phòng giặt cô đặc vào đồ giặt để loại bỏ các vết bẩn hiệu quả.

2 Cho đồ giặt vào lồng giặt.

3 Nhấn nút (CHỌN CHƯƠNG TRÌNH) sau đó chọn chương trình **"GIẶT NHANH"**

4 Nhấn nút (KHỞI ĐỘNG).
- Mâm giặt tự động phát hiện khối lượng đồ giặt, đèn chỉ thị cho biết lượng xà phòng cô đặc và mực nước phù hợp với lượng đồ giặt.

5 Cho thuốc tẩy và nước xả làm mềm vải theo hướng dẫn trên trang 5.

6 Đóng nắp máy giặt.
- Nếu quên đóng nắp, còi báo sẽ kêu lên và lỗi [E2-1] sẽ xuất hiện

Cuối chu trình
- Bạn sẽ nghe thấy tiếng "bíp" khi giặt xong.
- Nguồn tự động tắt.
- Đóng vòi nước và vệ sinh Hộp lọc xơ vải.

Chương trình "XẢ VỚI HƯƠNG THƠM" Chương trình này tối ưu hóa hiệu quả của nước xả làm mềm vải, mang đến hương thơm cho quần áo.

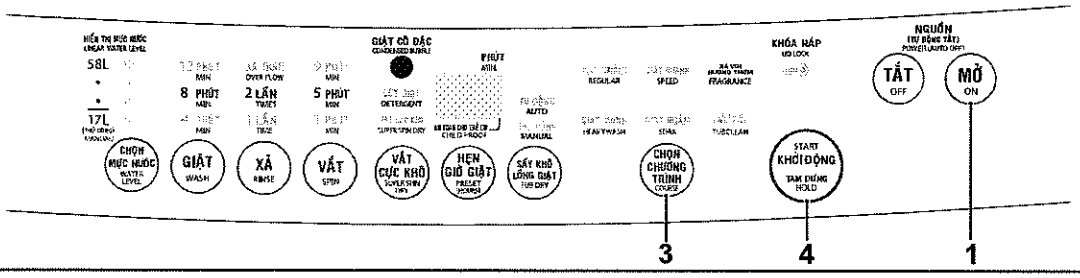

Chương trình "XẢ VỚI HƯƠNG THƠM"

Cách thức gần giống như chương trình "GIẶT THƯỜNG"

- NƯỚC XẢ LÀM MỀM VẢI PHẢI ĐƯỢC SỬ DỤNG (Tham khảo trang 5, 13)

1 Bật nguồn (MỞ).

GIẶT CÔ ĐẶC
- "GIẶT CÔ ĐẶC" được chọn tự động.
- Máy giặt bắt đầu nạp nước ở mức thấp để hút xà phòng giặt cô đặc vào đồ giặt để loại bỏ các vết bẩn hiệu quả.

2 Cho đồ giặt vào lồng giặt.

3 Nhấn nút (CHỌN CHƯƠNG TRÌNH) sau đó chọn chương trình **"XẢ VỚI HƯƠNG THƠM"**

4 Nhấn nút (KHỞI ĐỘNG).
- Mâm giặt tự động phát hiện khối lượng đồ giặt, đèn chỉ thị cho biết lượng xà phòng cô đặc và mực nước phù hợp với lượng đồ giặt.

5 Cho thuốc tẩy và nước xả làm mềm vải theo hướng dẫn trên trang 5.

6 Đóng nắp máy giặt.
- Nếu quên đóng nắp, còi báo sẽ kêu lên và lỗi [E2-1] sẽ xuất hiện

Cuối chu trình
- Bạn sẽ nghe thấy tiếng "bíp" khi giặt xong.
- Nguồn tự động tắt.
- Đóng vòi nước và vệ sinh Hộp lọc xơ vải.

CÁCH VẬN HÀNH

Chương trình "GIẶT MẠNH" **Loại bỏ hoàn toàn vết bẩn**

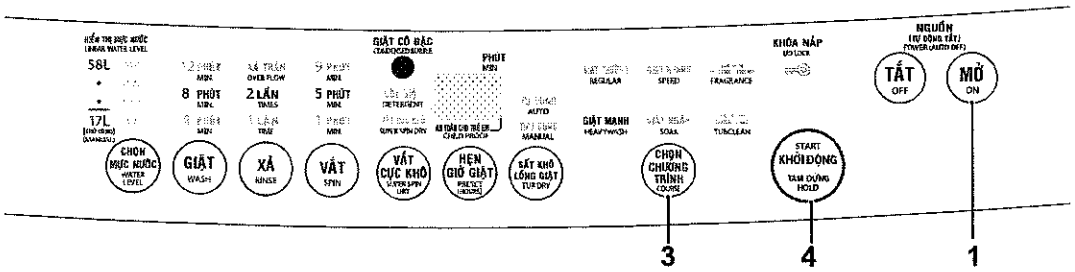

Chương trình "GIẶT MẠNH"

Chương trình được dùng để giặt các loại đồ bẩn nhiều và đồ dày. Mâm giặt sẽ tạo ra một dòng nước xoáy rất mạnh để tẩy vết bẩn. Thời gian giặt cũng được ấn định lâu hơn chương trình giặt thông thường.

1 Bật nguồn (MỞ).

GIẶT CÔ ĐẶC
- "GIẶT CÔ ĐẶC" được chọn tự động.
- Máy giặt bắt đầu nạp nước ở mức thấp để hút xà phòng giặt cô đặc vào đồ giặt để loại bỏ các vết bẩn hiệu quả.

2 Cho đồ giặt vào lồng giặt.

3 Nhấn nút sau đó chọn chương trình **"GIẶT MẠNH"**.

4 Nhấn nút .

- Mâm giặt tự động phát hiện khối lượng đồ giặt, đèn chỉ thị cho biết lượng xà phòng cô đặc và mực nước phù hợp với lượng đồ giặt.

5 Cho thuốc tẩy và nước xả làm mềm vải theo hướng dẫn trên trang 5.

6 Đóng nắp máy giặt.
- Nếu quên đóng nắp, còi báo sẽ kêu lên và lỗi [E2-1] sẽ xuất hiện

Cuối chu trình
- Bạn sẽ nghe thấy tiếng "bíp" khi giặt xong.
- Nguồn tự động tắt.
- Đóng vòi nước và vệ sinh Hộp lọc xơ vải.

Chương trình "GIẶT NGÂM" Khi giặt quần áo vấy bẩn quá nhiều và muốn tránh cho quần áo chuyển sang màu vàng.

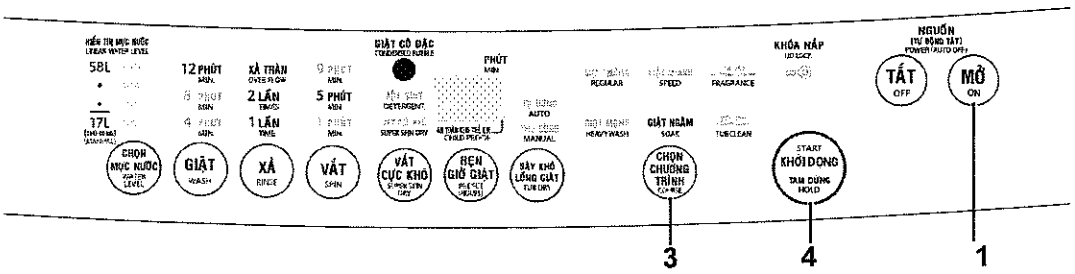

Chương trình "GIẶT NGÂM"

Chương trình này dùng để giặt các loại quần áo dễ bị vấy bẩn và các loại quần áo có vết bẩn dễ thấy như: quần áo lót, áo sơ mi và các áo ngoài, bộ đồ thể dục và vớ dày.
- Yêu cầu thời gian là 1 tiếng, 2 tiếng, 3 tiếng

1 Bật nguồn (MỞ).

GIẶT CÔ ĐẶC
- "GIẶT CÔ ĐẶC" được chọn tự động.
- Máy giặt bắt đầu nạp nước ở mức thấp để hút xà phòng giặt cô đặc vào đồ giặt để loại bỏ các vết bẩn hiệu quả.

2 Cho đồ giặt vào lồng giặt.

3 Nhấn nút sau đó chọn chương trình **"GIẶT NGÂM"**.

4 Nhấn nút .

- Mâm giặt tự động phát hiện khối lượng đồ giặt, đèn chỉ thị cho biết lượng xà phòng cô đặc và mực nước phù hợp với lượng đồ giặt.

5 Cho thuốc tẩy và nước xả làm mềm vải theo hướng dẫn trên trang 5.

6 Đóng nắp máy giặt.
- Nếu quên đóng nắp, còi báo sẽ kêu lên và lỗi [E2-1] sẽ xuất hiện

Cuối chu trình
- Bạn sẽ nghe thấy tiếng "bíp" khi giặt xong.
- Nguồn tự động tắt.
- Đóng vòi nước và vệ sinh Hộp lọc xơ vải.

CÁCH SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH TÙY CHỌN

Ngoài các chương trình giặt đã được cài đặt sẵn theo tiêu chuẩn. Người sử dụng có thể tùy chọn chương trình theo ý muốn như chỉ giặt, chỉ xả...

- Khi máy giặt bắt đầu làm việc với chế độ XẢ (RINSE) mực nước sẽ được ấn định ở mức cao nhất.
- Cài đặt chế độ XẢ bằng cách ấn nút (XẢ)

CHƯƠNG TRÌNH GIẶT THƯỜNG "REGULAR" VÀ GIẶT MẠNH "HEAVY WASH"

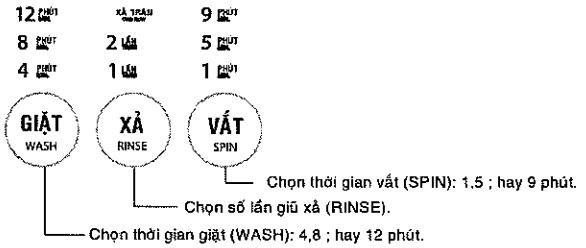

Đèn hiển thị TIẾN TRÌNH :

1 LẦN :	Xả thường 1 lần			
1 LẦN , XẢ TRÀN :	Xả tràn 1 lần			
2 LẦN :	Xả phun 1 lần	+	Xả thường 1 lần	
2 LẦN , XẢ TRÀN :	Xả phun 1 lần	+	Xả tràn 1 lần	
1 LẦN,2 LẦN :	Xả phun 1 lần	+	Xả thường 2 lần	
1 LẦN,2 LẦN, XẢ TRÀN :	Xả phun 1 lần	+	Xả tràn 2 lần	

1 Mở nắp máy, cho đồ giặt vào lồng giặt sau đó tùy chọn chương trình.

2 Cài đặt chương trình (GIẶT) (XẢ) (VẮT)

Điều kiện	Tiến trình	Ấn nút
• Hòa tan bột giặt • Tái sử dụng bột giặt	Chỉ GIẶT	(GIẶT)
• Tái sử dụng nước	GIẶT & XẢ	(GIẶT) (XẢ)
• Giặt vài lần khác nhau và cùng vắt khô 1 lần	GIẶT & VẮT	(GIẶT) (VẮT)
• Giũ xả đồ đã giặt trước (Vắt khô trước khi xả)	Chỉ XẢ	(XẢ)
• Giũ xả và sấy khô (Sấy khô trước khi xả)	XẢ & VẮT	(XẢ) (VẮT)
• Chọn toàn bộ tiến trình	GIẶT / XẢ / VẮT	(GIẶT) (XẢ) (VẮT)
• Chỉ vắt (Tháo nước trước khi vắt)	Chỉ VẮT	(VẮT)
• Tháo nước chứa trong lồng giặt (Lưu ý mở nắp máy. Sau khi đèn báo hiệu lỗi E2, tắt công tắc nguồn)	Chỉ THÁO NƯỚC	(VẮT)

3 Sau khi chọn xong tiến trình, ấn nút (KHỞI ĐỘNG) để bắt đầu giặt.

■ Nếu sử dụng cùng chức năng "SẤY LỒNG GIẶT" tự động, chọn "GIẶT", "XẢ" và "VẮT" hoặc ít nhất phải chọn "XẢ" và "VẮT".

CÁCH CÀI ĐẶT HẸN GIỜ GIẶT

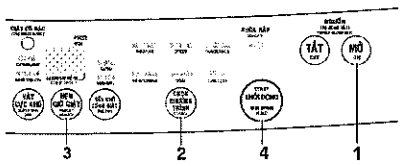

THIẾT LẬP VÀ THAY ĐỔI THỜI GIAN GIẶT

- Nếu muốn hủy bỏ hay thay đổi thời gian đã cài đặt, hãy tắt nguồn và sau đó thiết lập lại thời gian mới.

KIỂM TRA VIỆC THIẾT LẬP THỜI GIAN

- Đèn báo hiệu chương trình hẹn giờ giặt đã được thiết lập sẽ bật sáng khi mở nắp máy hay ấn nút (HẸN GIỜ GIẶT)
- Thời gian hoàn tất chương trình phụ thuộc vào áp suất nguồn cấp nước vào và điều kiện tháo nước.

Thời gian cài đặt là thời gian hoàn tất tiến trình chứ không phải là thời gian bắt đầu giặt.

Hướng dẫn thiết lập hẹn giờ giặt

1 Mở công tắc nguồn (MỞ) .

Cho đồ giặt vào máy và chọn chương trình giặt hay mực nước mong muốn.

Ấn định chương trình tùy chọn (xem hướng dẫn CÁCH SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH TÙY CHỌN).

2 Ấn nút chọn chương trình (CHƯƠNG TRÌNH TÙY CHỌN)

3 Ấn nút (HẸN GIỜ GIẶT) **để thiết lập thời gian giặt.**

- Thời gian có thể ấn định từ 2-12 giờ, mỗi lần ấn nút sẽ thay đổi 1 giờ.

4 Ấn nút (KHỞI ĐỘNG) **để khởi động máy.**

- Kiểm tra chắc chắn vòi nước đã được mở.

BỘT GIẶT ĐẬM ĐẶC

Kéo ngăn chứa bột giặt ra, cho bột giặt vào (trải đều). Đóng ngăn chứa lại.

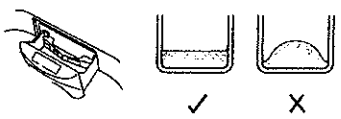

XÀ PHÒNG GIẶT DẠNG LỎNG

Đổ xà phòng giặt lỏng vào ngăn hòa tan xà phòng và thuốc tẩy ngay dưới nắp máy.

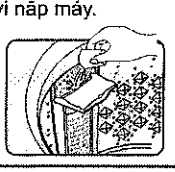

CHỨC NĂNG VẮT CỰC KHÔ

- **Lượng đồ giặt cho mỗi lần vắt**
  Nhỏ hơn 5,0 kg.
- **Thời gian cài đặt cho việc vắt**
  * Bạn có thể cài đặt thời gian vắt khô theo hướng dẫn bên dưới.
  Nếu bạn muốn rút ngắn thời gian phơi khô đồ ở điều kiện trong phòng: 30 phút.
  Nếu bạn muốn đồ khô gần như hoàn toàn: 90 phút.
- **Những loại đồ không nên vắt**
  * Chức năng VẮT CỰC KHÔ sẽ thực hiện các thao tác vắt trong thời gian rất dài và chỉ dừng lại sau mỗi 30 phút để gỡ rối đồ giặt. Vì vậy bạn không nên sử dụng chức năng này cho một số loại quần áo như bên dưới:
  - Các loại đồ dễ phai màu.
  - Các loại đồ dễ nhăn.
  - Các loại quần áo dễ biến dạng.
  - Các loại quần áo không thấm nước.

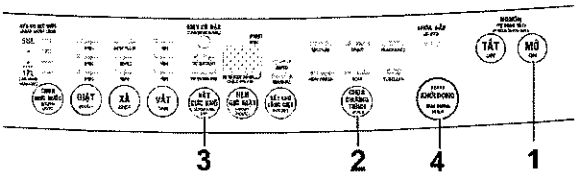

KHI CHỈ CẦN VẮT CỰC KHÔ "SUPER SPIN DRY"

1 **Mở công tắc nguồn (MỞ).**

2 **Cho đồ giặt vào lồng giặt.**
- Không nên cuộn tròn quần áo khi cho vào lồng giặt.
- Không cho thêm đồ giặt vào lồng giặt khi máy đang ở chế độ VẮT CỰC KHÔ (SUPER SPIN DRY).

3 **Ấn nút (VẮT) sau khi đã ấn nút (VẮT CỰC KHÔ)**
- Đèn hiển thị "SUPER SPIN DRY" và đèn "9 MIN" sẽ bật sáng.
- Màn hình LED được hiển thị.

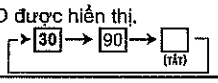

4 **Đóng nắp máy lại và ấn nút (BẮT ĐẦU/HỦY) để bắt đầu chương trình.**
Máy sẽ báo hiệu sau khi kết thúc tiến trình.

CHỌN CHỨC NĂNG VẮT CỰC KHÔ "SUPER SPIN DRY" CHO TOÀN BỘ TIẾN TRÌNH GIẶT / XẢ / VẮT.

1 **Mở công tắc nguồn (MỞ) và cho đồ giặt vào trong lồng giặt.**

2 **Ấn nút (CHƯƠNG TRÌNH) để chọn chương trình.**
- Khi chọn chương trình "GIẶT NHANH", "GIẶT NGÂM", "XẢ VỚI HƯƠNG THOM", "VỆ SINH LỒNG GIẶT" bạn sẽ không thể chọn chức năng VẮT CỰC KHÔ(SUPER SPIN DRY).

3 **Ấn nút (VẮT CỰC KHÔ) để chọn chương trình.**
- Đèn hiển thị "SUPER SPIN DRY" và đèn "9 MIN" sẽ bật sáng.
- Màn hình LED được hiển thị.

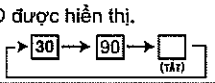

4 **Ấn nút (BẮT ĐẦU/HỦY) để khởi động chương trình.**
- Trước khi cấp nước, mâm giặt sẽ xoay nhẹ để kiểm tra lượng đồ giặt và đèn hiển thị lượng xả phòng giặt sẽ bật sáng.

5 **Cho xà phòng giặt vào ngăn chứa và đóng nắp máy lại.**
- Nếu mở nắp, máy sẽ dừng trước khi vắt.

Sau khi giặt x ng, còi sẽ kêu lên báo hiệu.
- Khóa vòi nước lại và vệ sinh hộp lọc.

TÍNH NĂNG AN TOÀN CHO TRẺ EM

Tính năng an toàn cho trẻ em (CHILD PROOF)

Kiểu máy này được trang bị tính năng AN TOÀN CHO TRẺ EM. Sau khi đã được cài tính năng này, nắp máy được khóa nên ngăn ngừa trẻ em rơi vào bên trong lồng giặt trong lúc máy đang hoạt động.

Nếu gia đình bạn có trẻ nhỏ, cài đặt tính năng này cho máy là cần thiết.

CẢNH BÁO: Để đảm bảo an toàn cho trẻ, không nên để máy trong tình trạng mở nắp hay chứa sẵn nước trong lồng giặt. Không được cho phép trẻ nhỏ nô đùa xung quanh hay nhìn vào trong máy.Không đặt gần máy các loại thùng, hộp hay bục, kệ,... mà trẻ em có thể leo trèo.

CÁCH THIẾT LẬP TÍNH NĂNG AN TOÀN CHO TRẺ EM

Ấn nút (AN TOÀN CHO TRẺ EM), sau khi máy bắt đầu làm việc, hãy làm theo hướng dẫn sau:
Ấn giữ nút (PHÚT), sau đó ấn nút (AN TOÀN CHO TRẺ EM) một lần nữa.

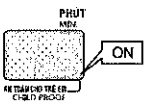

- Sau khi nghe tiếng bíp bíp, đèn hiển thị sẽ bật sáng và việc cài đặt kết thúc

Chỉ cài đặt một lần vì máy sẽ ghi vào bộ nhớ.

CÁCH XOÁ BỎ TÍNH NĂNG AN TOÀN CHO TRẺ

Ấn giữ nút (PHÚT), sau đó ấn nút (AN TOÀN CHO TRẺ EM) một lần nữa.

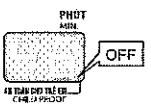

- Sau khi nghe tiếng bíp bíp, đèn hiển thị sẽ tắt, máy đã xoá xong.

Có thể xoá bỏ khi máy đang làm việc.

- Khi thiết lập tính năng an toàn cho trẻ em, nắp máy đã được khoá nên không thể cho thêm xà phòng giặt vào.
- Khi thiết lập tính năng an toàn cho trẻ em, nắp máy đã được khoá.Nếu cố gắng mở nắp máy, máy sẽ đưa ra cảnh báo bằng còi và dừng chương trình. Khoảng 5 giây sau, nước bên trong sẽ được xả ra bên ngoài đồng thời còi vẫn liên tục báo động.

TỰ LÀM KHÔ LỒNG GIẶT

Tính năng **SẤY KHÔ LỒNG GIẶT** có thể làm sạch nước còn vương lại trong lồng giặt trong / ngoài để ngăn ngừa nấm mốc. Bạn có thể chọn 2 chế độ như bên dưới

SẤY KHÔ LỒNG GIẶT-tự động
Tự động sấy khô lồng giặt trong / ngoài sau khi hoàn thành chu trình Giặt / Xả / Vắt

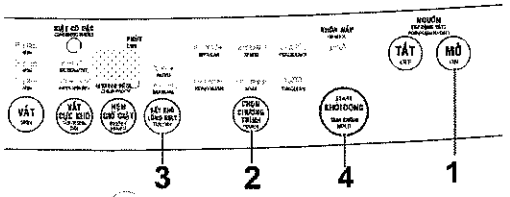

1 **Ấn nút MỞ để mở nguồn và cho đồ cần giặt vào máy**

2 **Ấn nút để chọn chương trình**

- Tự động SẤY KHÔ LỒNG GIẶT không thể sử dụng cho chương trình chế độ "SẤY CỰC KHÔ"

3 **Ấn nút để kích hoạt chế độ tự động SẤY KHÔ LỒNG GIẶT**

► Đèn hiển thị Auto sẽ sáng lên

- Một khi cài đặt tự động cho SẤY KHÔ LỒNG GIẶT, chương trình được lưu vào bộ nhớ cho các lần giặt kế tiếp

※ Tự động SẤY KHÔ LỒNG GIẶT có thể được hủy bằng cách ấn nút cho đến khi hiển thị Auto & Manual tắt

4 **Đóng nắp máy giặt và ấn nút và theo các chỉ dẫn cho đến khi kết thúc quá trình**

- Còi báo động "beep" vang lên khi kết thúc chu trình vắt
- Đóng nắp lại sau khi đã lấy hết đồ ra khỏi lồng giặt
- Chế độ tự động SẤY KHÔ LỒNG GIẶT sẽ khởi động sau khi đóng nắp máy 30 phút (chương trình sẽ kiểm tra để chắc chắn rằng nắp máy đã được đóng và lồng giặt không còn đồ bên trong)
- Hoạt động sấy khô lồng giặt trong khoảng 30 phút
- Nếu bạn muốn khởi động ngay chế độ tự động SẤY KHÔ LỒNG GIẶT, ấn nút sau khi lấy hết đồ ra khỏi lồng giặt và đã đóng nắp máy

※ Nếu còn để đồ bên trong lồng giặt hoặc mở nắp máy quá 30 phút sau khi giặt xong, chế độ tự động SẤY KHÔ LỒNG GIẶT sẽ bị hủy

Kết thúc chu trình SẤY KHÔ LỒNG GIẶT

- Còi báo hiệu "beep" sẽ vang lên khi kết thúc chu trình

SẤY KHÔ LỒNG GIẶT-thủ công
Chỉ sấy khô lồng giặt trong / ngoài
Không đặt đồ bên trong lồng giặt trong / ngoài ở chế độ này

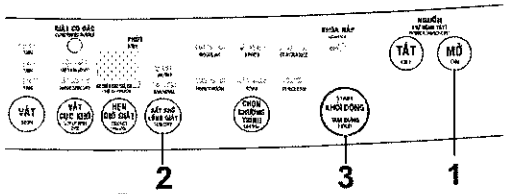

1 **Ấn nút MỞ để mở nguồn**

2 **Ấn nút để chọn điều chỉnh SẤY KHÔ LỒNG GIẶT**

► Đèn hiển thị Manual sẽ sáng lên

- Các chương trình và chế độ khác sẽ không thể được chọn

3 **Đóng nắp máy giặt và ấn nút**

- Vui lòng kiểm tra để chắc chắn rằng nắp máy đã được đóng và lồng giặt không có đồ bên trong
- Hoạt động sấy khô lồng giặt trong khoảng 30 phút

Kết thúc chu trình SẤY KHÔ LỒNG GIẶT

- Còi báo hiệu "beep" sẽ vang lên khi kết thúc chu trình

LƯU Ý:

- Lượng nấm mốc bám bên trong lồng giặt nhiều hay ít tùy thuộc vào hoạt động của máy giặt
- Nếu có nấm mốc bên trong lồng giặt, không thể làm sạch bằng tính năng SẤY KHÔ LỒNG GIẶT trong một lần. Hãy sử dụng tính năng này một vài lần trong tuần. Nếu có nấm mốc bám bên trong lồng, bạn nên sử dụng tính năng VỆ SINH LỒNG GIẶT (trang 17)

TÍNH NĂNG GHI NHỚ

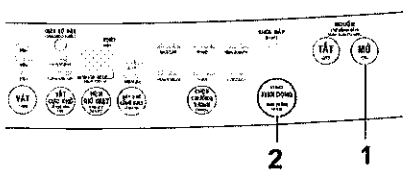

Trong suốt chu trình hoạt động, nếu mất điện, máy giặt có thể ghi nhớ tiến trình còn dở dang. Sau khi có điện trở lại, bạn có thể phục hồi chương trình như sau:

1 Mở nguồn MỞ

► Tiến trình còn dở dang sẽ hiển thị nhấp nháy và còi báo hiệu trong 5 giây.

2 Ấn nút để thực hiện tiếp tục tiến trình còn dở dang.

Chú ý:

- Trong tính năng "HẸN GIỜ GIẶT", nếu mất điện xảy ra trước khi máy giặt bắt đầu hoạt động, máy giặt sẽ xóa thời gian hẹn trước. Vì vậy, bạn phải cài đặt lại thời gian.
- Ấn nút TẮT để xóa tiến trình còn dở dang.

KHÓA NẮP

Chú ý: Không mở nắp máy trong khi đèn hiển thị khóa nắp sáng (Có thể làm hư hỏng nắp)

Suốt chu trình hoạt động, nắp máy sẽ tự động khóa.

Cuối chu trình hoạt động, nắp máy sẽ tự động mở khóa. Nếu muốn xóa bỏ khóa nắp.

■ Khi máy đang hoạt động

Ấn nút để tạm dừng chương trình. Khi đèn hiển thị khóa nắp tắt, nắp máy có thể mở được.

■ Khi tắt nguồn

Mở nguồn. Khi đèn hiển thị khóa nắp tắt, nắp máy có thể mở được.
(Khi tắt nguồn hoặc mất điện trong lúc hoạt động, nắp máy sẽ tự động khóa).

CÁC CHỨC NĂNG HỮU ÍCH KHÁC

CÁCH XÓA TIẾNG BÁO HIỆU KẾT THÚC

• Xóa tiếng báo hiệu kết thúc

Ấn và giữ nút lựa chọn chương trình giặt (COURSE)

+

Ấn nút công tắc nguồn (MỞ)

1 Ấn giữ nút lựa chọn chương trình giặt đồng thời ấn nút công tắc nguồn .
Sau khi nghe tiếng "pip" 3 lần, tiếng báo hiệu kết thúc đã được xóa.

2 Để thiết lập lại tiếng báo hiệu kết thúc, thực hiện lại theo trình tự như trên.

★LƯU Ý:
Bộ nhớ của máy sẽ ghi nhớ lần cài đặt mới nhất. Bạn không cần thiết phải thực hiện nhiều lần.

CÁCH ĐỔI TỪ CHẾ ĐỘ XẢ PHUN SANG XẢ THƯỜNG

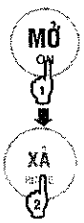

Ấn nút công tắc nguồn (MỞ)

Ấn nút XẢ và giữ trong 3 giây

1 Ấn nút để mở nguồn.

2 Ấn nút và giữ yên trong 3 giây. Tiếng còi sẽ kêu lên và chương trình sẽ được cài đặt trong vòng 5 giây. Sau đó tắt công tắc nguồn.

- Thực hiện lại thao tác giống như trên nếu muốn trở lại chế độ xả phun.
- Bộ nhớ của máy sẽ ghi nhớ việc cài đặt của bạn. Do đó không cần thiết phải thực hiện nhiều lần.

CÁCH TĂNG GIẢM LƯỢNG NƯỚC

Nếu cảm thấy lượng nước được máy tự động ấn định chưa phù hợp với lượng đồ giặt, bạn có thể nâng lên hay giảm bằng cách ấn định lại. Những lần tiếp theo lượng nước do máy lựa chọn sẽ phù hợp theo yêu cầu bạn.

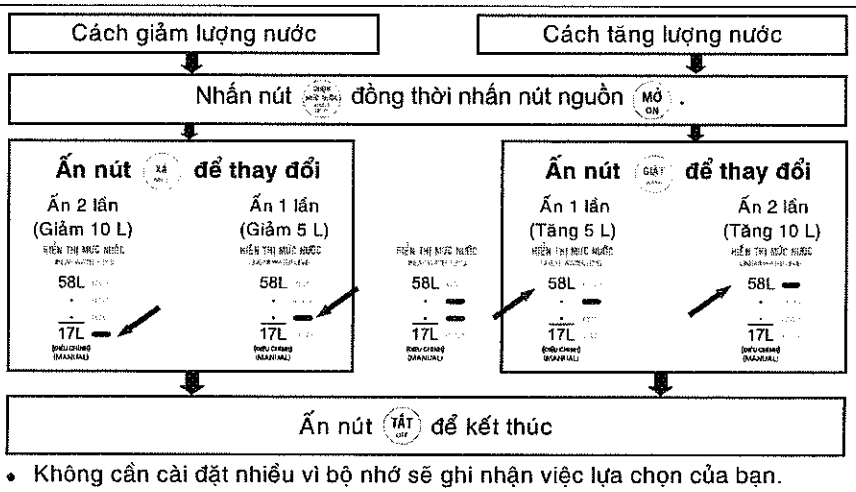

- Không cần cài đặt nhiều vì bộ nhớ sẽ ghi nhận việc lựa chọn của bạn.

HƯỚNG DẪN VỀ CÁCH GIẶT

Khi sử dụng xà phòng giặt

- Đổ xà phòng bột hoặc đổ xà phòng giặt lỏng vào ngăn hòa tan xà phòng giặt và thuốc tẩy. Mở và đóng ngăn hòa tan xà phòng giặt và thuốc tẩy.

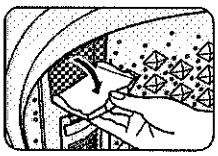

1 Giữ rãnh của cửa vào bằng ngón tay, kéo nắp ra ngoài trong khi nhấn móc kẹp.

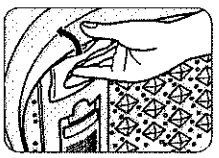

2 Sau khi cho xà phòng giặt vào, đóng nắp đến khi nghe thấy tiếng " cách".

- Đổ vào ngăn hòa tan thuốc tẩy và xà phòng

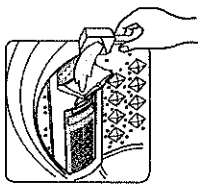

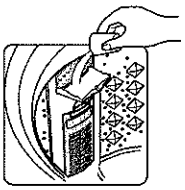

Thận trọng

- Kích thước của muỗng xà phòng có thể khác nhau tùy theo nhà sản xuất và nhãn hiệu.
- Nếu có nước trong lồng giặt trước khi khởi động, mực nước được đặt ở mức cao mà không cần phát hiện lượng đồ giặt.
- Khi mâm giặt chuyển động không có nước, có thể phát ra âm thanh từ cúc bấm của quần áo. Bạn không phải lo lắng về khả năng quần áo bị hư hỏng. Nếu cần thiết, hãy để các cúc bấm mềm vào bên trong quần áo để tránh hư hỏng.

Khi sử dụng nước làm mềm vải

1. Nắm phần trên của ngăn chứa nước làm mềm vải.
2. Kéo xuống, hướng về phía bạn để lấy ngăn chứa ra.
3. Cho nước làm mềm vải vào ngăn chứa.
   - **Nếu sử dụng nước làm mềm vải đậm đặc, pha loãng nó với nước trước khi cho vào ngăn chứa. Pha theo tỉ lệ 2 phần nước, 1 phần nước làm mềm vải.**

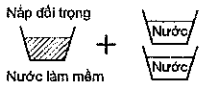

4. Đặt ngăn chứa về vị trí cũ bằng cách gắn bên dưới trước.
5. Ấn phần trên vào đến khi nghe tiếng "click".

- Nước làm mềm vải tự động chảy vào lồng giặt trong tiến trình xả cuối cùng.
- Lượng nước làm mềm vải khác nhau tùy theo nhãn hiệu. Làm theo hướng dẫn ghi trên nhãn của nước làm mềm vải.

Thận trọng

- Bạn không thể nhìn thấy nước làm mềm vải được đổ vào ngăn hòa tan khi xả. Bởi vì nước chảy vào 3 bộ phận trong ngăn để sử dụng lực ly tâm khi vắt.
- Hiệu quả của nước làm mềm vải sẽ giảm đi nếu sử dụng XẢ TRÀN.
- Không mở nắp máy giặt khi vắt. Thời gian phân bổ nước làm mềm vải sẽ sai lệch và tính hiệu quả bị giảm đi.
- Không để nước làm mềm vải trong ngăn chứa quá lâu.

TRONG TRƯỜNG HỢP NƯỚC CÓ THỂ ĐÓNG BĂNG

Xả nước ra khỏi lồng giặt, ống xả và cả ống cấp nước sau khi sử dụng xong.

Nếu nước bị đóng băng

1 Tháo ống cấp nước ra và cho nước ấm vào trong lồng giặt (dưới 40°C)

2 Đổ nước ấm (dưới 40°C) vào lồng giặt cho đến khi ngập qua mâm giặt. Để trong vòng 30 phút. Sau đó kiểm tra xoay mâm giặt bằng tay xem có thể hoạt động được không.

Cách cho đồ giặt vào máy

Cho đồ lớn hoặc đồ dễ nổi trên mặt nước vào trước.

- Các loại đồ dễ nổi trên mặt nước như áo choàng, áo khoác,...

Không nên giặt nệm, gối,...vì chúng không hấp thụ xà phòng hoặc có thể bung lên trong khi giặt gây ra sự cố.

Đồ giặt cần được cho gọn vào trong máy.

■ **Nên giặt riêng các loại đồ dễ phai màu.**

■ **Cho thêm đồ vào khi máy đang giặt**

Hãy tạm dừng máy bằng cách ấn nút HOLD và thêm đồ vào khi máy đã dừng hẳn. Nên dìm đồ giặt ngập hoàn toàn trong nước để chúng hấp thụ xà phòng dễ dàng.

HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT

CHỌN VỊ TRÍ LẮP ĐẶT

Lắp đặt máy giặt ở nơi vững chãi, bằng phẳng.

- Sẽ rất nguy hiểm khi đặt máy giặt ở vị trí không vững chắc vì máy có thể di chuyển khi rung.
- Âm thanh cũng kêu to hơn khi máy rung trong quá trình sử dụng.

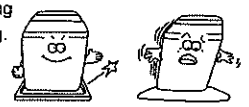

Khi di chuyển máy giặt, cầm chặt các tay nắm bên cạnh.
Các bộ phận di chuyển, bộ phận điện và tấm kim loại có thể gây điện giật hoặc thương tích.

- Không cho tay vào phần đáy của máy. Không nâng máy ở phần đáy bằng tay.

Khi che đậy máy.
Không sử dụng tấm che làm bằng clo vinyl. Đôi khi, chất này có thể làm hỏng các bộ phận nhựa và bề mặt sơn. Khi bạn sử dụng tấm che bằng clo vinyl, hãy đặt mảnh vải giữa máy và tấm che.

Tránh để máy ở những nơi tiếp xúc trực tiếp với ánh sáng.

- Các bộ phận nhựa có thể biến dạng hoặc phai màu.

Tránh những nơi máy có thể đóng băng trong thời tiết giá lạnh.

Lắp máy cách các cạnh và phần sau của máy so với vật thẳng đứng gần nhất là 5 cm.

- Khi đặt quá gần tường hoặc các vật khác, sự rung của máy khi hoạt động cũng có thể làm chúng rung lắc.

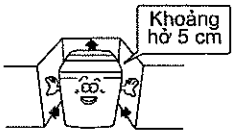

ĐIỀU CHỈNH CÂN BẰNG CHO MÁY GIẶT

Điều chỉnh chân để thân máy giặt cân bằng.

1 Sau khi nới lỏng đai ốc điều chỉnh, điều chỉnh chân ở độ cao thích hợp bằng cách xoay ốc. Sau đó, xiết chặt đai ốc điều chỉnh lần nữa.

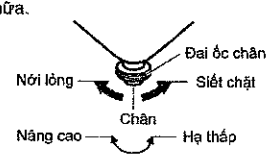

2 Khi khó điều chỉnh độ cao của chân do độ dốc hoặc gồ ghề của mặt sàn, hãy lót một tấm kê có độ dày thích hợp nhằm tránh vỡ dưới chân kê để điều chỉnh vị trí cân bằng.

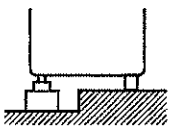

3 Bạn có thể sử dụng quả dọi để kiểm tra xem máy giặt đã cân bằng chưa. Khoảng cách dưới 1 cm giữa A và B

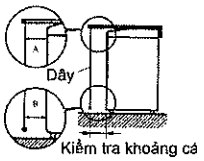

CÁCH LẮP ĐẶT MIẾNG CHE BÊN DƯỚI MÁY GIẶT

1 Đẩy miếng che đáy vào phía dưới máy giặt từ bên cạnh.

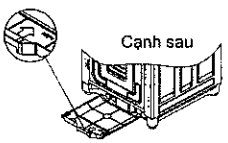

2 Siết chặt vít vào vị trí 1.

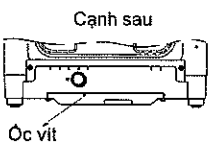

Lắp chân nối đất

- Chân nối đất trên phích cắm cần được nối với điểm thích hợp trên ổ cắm để tiếp đất.

HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT

LẮP ĐẶT ỐNG XẢ NƯỚC

Di chuyển móc kẹp

- Khi lắp ống xả vào chậu giặt hoặc vào đường xả nước, bạn có thể di chuyển móc kẹp để lắp đặt dễ dàng.
- Khi lắp móc kẹp ống vào khe trên thân máy giặt, di chuyển móc kẹp trở lại vị trí ban đầu.
- Lắp ống xả vào, sau đó dùng vòng kẹp ống để xiết chặt.
- Xiết chặt ống xả. Ống không được xiết chặt có thể gây rò rỉ.
- Cố định khoảng cách của vòng kẹp ống với hộp máy ở 10 mm như hình vẽ.
- Khi lắp ống xả vào chậu giặt, v.v., hãy để khoảng cách giữa đầu ống và bề mặt gần kề hoặc cắt ống theo đường chéo để đảm bảo khả năng xả thích hợp.

※ Để đầu dẹt của ống xả tiếp xúc với mặt phẳng của máy giặt sẽ làm hỏng ống xả.

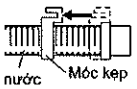

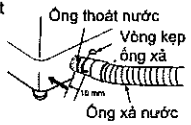

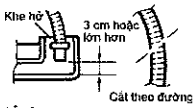

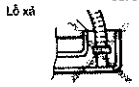

Duỗi thẳng ống xả

- Chú ý đến chiều cao của ống xả và các chướng ngại vật mà ống vắt qua. Nếu ống xả quá cao, việc xả nước sẽ khó khăn.
- Chiều dài của ống xả có thể duỗi thẳng đến 3 m nếu giữ ở cùng mức.
- Nếu muốn nối dài đường ống, vui lòng kiểm tra rò rỉ ống xả nước.

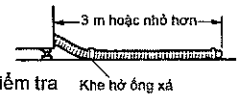

Thận trọng:

- Nếu mức ngưỡng và ống xả cao, máy giặt có thể không xả được nước.

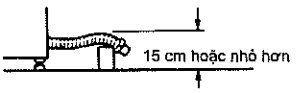

- Cẩn thận để không làm vỡ ống. Không luồn ống xả dưới gầm máy giặt. Chúng có thể làm hỏng ống xả.

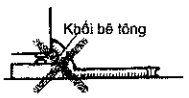

Gắn ống cấp nước vào vòi nước

Nếu bạn gắn hết ống cấp nước, có thể xảy ra rò rỉ nước.

Hình dạng vòi nước Vòi nước gắn vào tường là tốt nhất

Gắn khớp nối ống

1. Đẩy cần khóa của ống cấp nước. Kéo ống bọc ngoài xuống, hạ thấp toàn bộ ống để ngắt khớp nối ống.
2. Kiểm tra đường kính của vòi nước. Khi miệng vòi nước rộng, nới lỏng vít và tháo vòng bên trong để dễ gắn.
3. Nới lỏng 4 vít của khớp nối ống, đẩy khớp nối ống vào vòi nước.
4. Siết chặt bốn vít đều xung quanh vòi nước. Vào lúc này, hãy kiểm tra khe hở khoảng 4 mm giữa vòi phun và vòng.
5. Tháo vòng đệm khỏi khớp nối và quay theo chiều mũi tên để siết chặt vòi phun.
6. Kiểm tra khe hở khoảng 1 đến 3 mm giữa vòi phun và vòng.
   - Khe hở rộng có thể gây rò rỉ nước.
   - Nếu gây ra rò rỉ nước trong khi hoạt động, hãy siết chặt vòi phun hơn nữa.

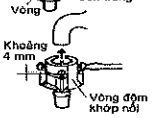

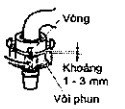

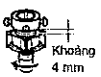

Thận trọng

- Nếu bạn gắn khớp nối ống lại do chuyển nhà, v.v., hãy nới lỏng khe hở khoảng 4 mm giữa vòi phun và vòng. Sau đó gắn theo phương pháp ở trên. Làm như vậy sẽ tránh được rò rỉ nước.

Thận trọng

- Chỉ sử dụng ống cấp nước mới kèm theo máy giặt và không sử dụng lại ống cấp nước cũ.
- Nếu vòi nước không phù hợp, hãy liên hệ với đại lý của bạn.
- Không nối phụ tùng cấp nước nóng.
- Để cung cấp nguồn nước ổn định cho máy giặt, bạn nên dùng ống nước phân phối (bán riêng).

Nối ống cấp nước

1. Kéo ống bọc ngoài xuống, sau đó lắp ống cấp nước.
2. Tách riêng ống bọc ngoài cho đến khi nghe thấy tiếng tách, sau đó đẩy ống bọc ngoài lên.
3. Kiểm tra để đảm bảo cần khóa được treo trên vòi phun. Tiếp theo, kiểm tra để đảm bảo rằng ống cấp nước không rời ra khi kéo xuống.
4. Siết chặt đai ốc của ống nằm ở cuối ống cấp nước vào van nạp nước.

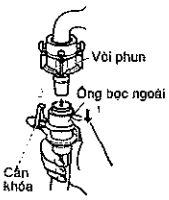

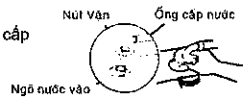

Thận trọng

- Kiểm tra để đảm bảo rằng ống cấp nước được lắp đặt thích hợp bằng cách bật nước và kiểm tra rò rỉ.
  Nếu có rò rỉ, hãy nối lại từ đầu.
- Nếu bạn tháo ống cấp nước sau khi cấp nước, nước có thể tóe ra. Tham khảo phần sau
  — "Tháo ống cấp nước". (Tham khảo trang 17)

BẢO QUẢN VÀ BẢO TRÌ

VỆ SINH HỘP LỌC

Vệ sinh hộp lọc sau mỗi lần sử dụng

Hộp lọc

■ Tháo hộp lọc

Nắm phần trên cùng của hộp lọc ấn xuống dưới đồng thời kéo ra như hình vẽ.

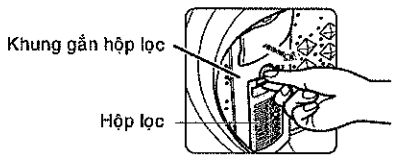

■ Lắp hộp lọc

Kiểm tra đúng chiều hộp lọc, đưa vào đúng khớp và ấn vào đến khi nghe tiếng "cách".

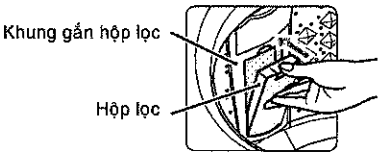

Nắp hộp lọc

■ Tháo nắp hộp lọc

Quay mặt sau của hộp lọc và trượt nắp hộp lọc theo chiều mũi tên như hình 1 và lấy nắp hộp lọc ra như hình 2.

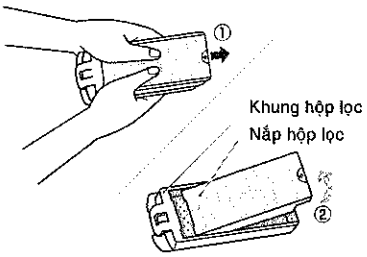

※ Nếu tháo nắp hộp lọc ra khó khăn, hãy cho một ít nước vào như hình vẽ và tháo ra.

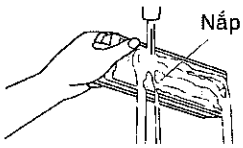

■ Lắp nắp hộp lọc

① Đặt nắp hộp lọc vào khung hộp lọc như hình vẽ.

② Ấn nắp hộp lọc vào khung đến khi nghe tiếng "cách"

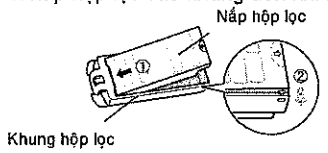

■ Nếu vách ngăn bên trong khung hộp lọc bị lỏng

※ Nếu vách ngăn bị lỏng, việc lọc sẽ giảm hiệu quả.

① Đặt vách ngăn vào khung và điều chỉnh phần lồi, phần lõm của vách ngăn đúng với khớp của hộp lọc.

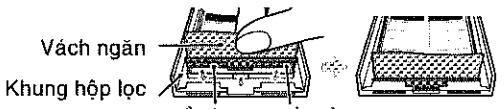

② Gắn rãnh của vách ngăn vào gờ của khung hộp lọc.

NGĂN HÒA TAN XÀ PHÒNG VÀ THUỐC TẨY

Lau hoặc rửa xà phòng còn dính lại. Nếu khó lau hay rửa sạch lượng xa phòng còn dính lại, hãy sử dụng chương trình "TUB CLEAN" (VỆ SINH LỒNG GIẶT).

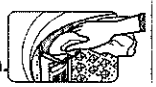

• Trước khi cho xà phòng hay thuốc tẩy vào ngăn chứa, hãy làm (lau) sạch nước ở bên trên.

Nếu còn nước, xà phòng có thể bị cứng lại và dính vào ngăn.

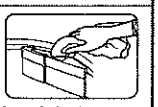

• Lau sạch bụi, cặn bẩn và nước còn sót lại ở bên trên của ngăn, nếu không, nó có thể bị cứng lại và dính vào ngăn.

VỆ SINH THÂN MÁY VÀ BẢNG ĐIỀU KHIỂN

TRƯỚC KHI LAU CHÙI PHẢI CHẮC CHẮN ĐÃ RÚT PHÍCH CẮM RA KHỎI Ổ ĐIỆN.

Thân máy và bảng điều khiển có thể lau chùi bằng vải mềm ướt đã vắt ráo nước.

(Đối với những vết bẩn khó phai có thể dùng khăn mềm thấm một ít bột giặt để lau chùi).

CHÚ Ý: Không lau chùi thân máy và bảng điều khiển bằng Benzen, xăng, dung môi pha sơn... và các chất làm tẩy màu. Các hóa chất này sẽ làm phai màu sơn hay biến dạng các chi tiết máy.

CHÀ RỬA LỒNG GIẶT

Chà rửa lồng giặt bằng vải mềm.

* Không được chà rửa lồng giặt bằng bàn chải sắt vì có thể gây nên trầy xước, hư hỏng. Lồng giặt được chế tạo bằng thép không rỉ. Tuy nhiên phải chú ý khuyến cáo dưới đây để ngăn ngừa rỉ sét bám vào lồng giặt.

- Không cho bất cứ vật dụng bằng kim loại nào vào lồng giặt (kẹp tóc, bút, móc khóa...).
- Lượng rỉ sét có thể lẫn trong nước và bám trở lại lồng giặt sau khi tháo nước. Trong trường hợp này hãy lau sạch lồng giặt ngay lập tức.

BẢO QUẢN VÀ BẢO TRÌ

VỆ SINH NGĂN CHỨA BỘT GIẶT

Tháo ra để vệ sinh sau mỗi 10 lần sử dụng.

Tháo rời:

Kéo ngăn chứa ra và nhấc lên để lấy ra ngoài.

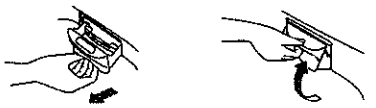

Lắp đặt:

Lắp ngăn chứa vào vị trí cũ theo trình tự ngược lại với tháo.

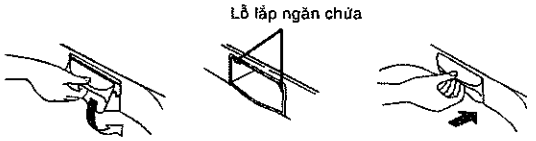

Vệ sinh lồng giặt

Chương trình "VỆ SINH LỒNG GIẶT"

Bụi bẩn từ quần áo hoặc nước thải trên lồng giặt sẽ gây ra mùi hoặc vấn đề về thải nước. Bụi bẩn từ quá trình giặt sẽ làm cho đồ giặt bẩn. Trong trường hợp như vậy, **hãy sử dụng chương trình "VỆ SINH LỒNG GIẶT" hai lần một tháng.** Hoặc trong trường hợp hồ quần áo, hãy sử dụng chương trình "VỆ SINH LỒNG GIẶT" để loại bỏ bụi bẩn khỏi lồng giặt.

■ Tiến trình"VỆ SINH LỒNG GIẶT". Ví dụ chọn 1 tiếng.

Nạp nước/Quay (1※)	khoảng13 phút
Ngâm (3※)	khoảng 20 phút
Giặt	khoảng 4 phút
Xả/Vắt (2※)	khoảng 3 phút
Nạp nước/Quay (1※)	khoảng13phút
Xả	khoảng 4 phút
Xả và vắt (2※)	khoảng 3 phút

※ 1 Mâm giặt xoay trong khi mực nước tăng dần dần.

※ 2 Nước vắt khi xả nước.

※ 3 Thời gian ngâm tùy thuộc vào chương trình "VỆ SINH LỒNG GIẶT" (1 tiếng, 3 tiếng hay 9 tiếng).

- Không sử dụng chương trình "VỆ SINH LỒNG GIẶT" liên tục.

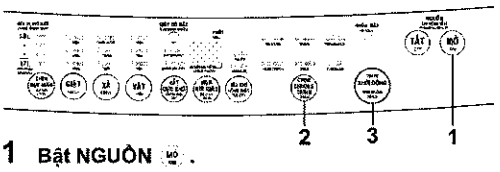

1 **Bật NGUỒN** .

2 **Nhấn nút và chọn VỆ SINH LỒNG GIẶT.**

- Yêu cầu thời gian là 1 tiếng, 3 tiếng, 9 tiếng

3 **Nhấn nút** .

- Trong chương trình "VỆ SINH LỒNG GIẶT", chỉ đèn chỉ thị VỆ SINH LỒNG GIẶT bật.

4 **Khi mâm giặt (mâm xoay) bắt đầu xoay, cho thêm khoảng 300 ml chất làm trắng loại clo vào lồng giặt.**

- Thêm xà phòng vào nước sử dụng lần đầu.
- Không cho quần áo vào lồng giặt trong thời gian chương trình "VỆ SINH LỒNG GIẶT".

5 **Đóng nắp máy giặt.**

- Nếu nắp mở trong khi giặt, máy giặt sẽ dừng trong khi nạp nước và quay.

Kết thúc tiến trình "VỆ SINH LỒNG GIẶT".

- Tiếng "bíp" kêu lên khi hoạt động kết thúc.

Ngăn chứa nước xả làm mềm vải

Tháo và vệ sinh ngăn sau 10 lần sử dụng.

Cách tháo Ngăn chứa nước xả làm mềm vải.

1 Giữ cạnh trên của ngăn chứa nước xả làm mềm vải.

2 Ấn xuống và kéo về phía bạn.

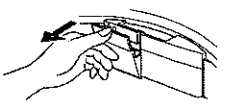

Cách lắp Ngăn chứa nước xả làm mềm vải.

1 Giữ cạnh trên của ngăn chứa nước xả làm mềm vải và lắp khít cạnh bên dưới.

2 Ấn cạnh trên vào cho đến khi bạn nghe thất tiếng "cách".

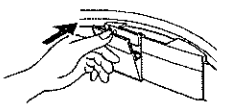

Thận trọng

- Nước trong ngăn có thể đóng băng trong điều kiện thời tiết rét. Trong trường hợp này, tháo rời ngăn chứa, ngâm vào nước ấm (dưới 40°C) trong vòng 10 phút và lắp lại sau khi để khô.

CÁCH THÁO LẮP, LÀM VỆ SINH VÒI NƯỚC

Thỉnh thoảng van cấp nước có thể bị tắc nghẽn do cặn bám. Tháo đầu ống cấp nước ra và làm sạch lưới lọc của van bằng bàn chải.

- Cẩn thận để không làm di chuyển lưới lọc.
- Mở đầu ống cẩn thận để tránh nước bắn ra ngoài.

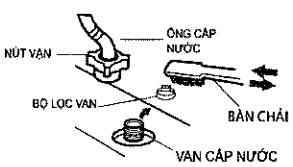

CÁCH THÁO ỐNG CẤP NƯỚC:

1. KHÓA VÒI NƯỚC LẠI.
2. NHẤN NÚT ĐỂ MỞ CÔNG TẮC NGUỒN MÁY GIẶT.
3. NHẤN NÚT SAU ĐÓ NHẤN NÚT VÀ ĐỢI TRONG KHOẢNG 10 GIÂY
4. NHẤN NÚT SAU ĐÓ THÁO NÚT VẶN CỦA ỐNG CẤP NƯỚC VÀ LẤY ỐNG CẤP NƯỚC RA.
5. THÁO LƯỚI LỌC TỪ VAN CẤP NƯỚC VÀ VỆ SINH BẰNG BÀN CHẢI.
6. GẮN LƯỚI LỌC VÀO VAN CẤP NƯỚC SAU KHI VỆ SINH XONG.

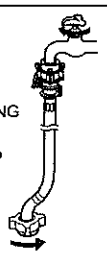

TRƯỚC KHI GỌI ĐIỆN CHO NHÂN VIÊN BẢO HÀNH

HIỆN TƯỢNG	NGUYÊN NHÂN	HƯỚNG GIẢI QUYẾT
máy không hoạt động	• Có sự cố về điện không? • CB bị ngắt hay cầu chì bị đứt? • Phích cắm máy giặt đã được lắp đúng vào ổ AC chưa? • Công tắc đã bật chưa?	Vui lòng xác nhận xem có xảy ra sự cố điện hoặc cầu chì có bị đứt không. Rút phích cắm nguồn, cắm lại và bật công tắc nguồn.
máy gây tiếng ồn	• Đồ giặt trong lồng phân bố không đều? • Máy giặt có được lắp trên bề mặt nghiêng hoặc không cân bằng không?	Sửa độ nghiêng hoặc không ổn định của đồ giặt trong máy giặt.
	• Có que diêm, ghim kẹp tóc hoặc vật làm bằng kim loại trong đồ giặt không?	Lấy chúng ra.
	• Có vật lạ nào kẹt dưới mâm giặt không?	Tháo ốc vít ở giữa, nhấc mâm giặt lên và lấy vật lạ ra ngoài.
	• Âm thanh lạ khi cấp nước vào máy.	Van nạp nước kêu.
rò rỉ nước	• Hình dạng vòi nước có phù hợp không?	Điều chỉnh roan bên trong đầu ống cấp nước hoặc thay đổi hình dạng vòi nước. (Tham khảo tr.15)
	• Lắp đầu nối với vòi nước bị lỏng?	Lắp đặt lại đường ống cấp nước. (Tham khảo tr.15)
	• Nút vặn ống cấp nước vào van siết không chặt? • Đường ống cấp nước bị nghẽn.	Lắp đặt lại đường ống cấp nước. (Tham khảo tr.15)
không có tiếng píp báo hiệu kết thúc chu trình	• Nếu bạn bật nguồn (MỞ CỬA) và nhấn nút (KHỞI ĐỘNG/TẠM DỪNG) ngay lập tức, máy sẽ không kêu pip báo hiệu kết thúc chu trình. • Tiếng píp báo hiệu kết thúc chu trình có tắt không?	Đặt lại âm thanh báo hiệu kết thúc để bật. Xem phần "Nếu tôi muốn tắt âm báo hiệu kết thúc. (tr.12)"

HIỂN THỊ BÁO LỖI.

XIN KIỂM TRA KHI MÁY PHÁT RA TIẾNG KÊU BÁO LỖI VÀ NHẤP NHÁY ĐÈN HIỂN THỊ DƯỚI ĐÂY:

HIỆN TƯỢNG	NGUYÊN NHÂN	HƯỚNG GIẢI QUYẾT
	Có vấn đề về ống xả nước • Ống xả có được gắn vào máy ? • Ống xả bị uốn cong ? • Ống xả đã được đặt nằm xuống ? • Miệng ống xả bị ngập trong nước ? • Ống xả bị nghẽn ?	• Sau khi kiểm tra, mở nắp máy ra và đóng lại lần nữa. Sau đó ấn nút khởi động (KHỞI ĐỘNG/TẠM DỪNG)
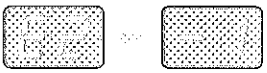	• Nắp máy mở	• Đóng nắp máy
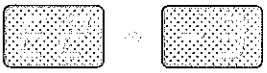	• Nắp máy bị kẹt vật lạ ? • Nắp máy có được đóng lại hoàn toàn chưa ? • Nắp máy có được khóa lại hoàn toàn chưa ?	• Tắt nguồn để kiểm tra và bật nguồn lên lại
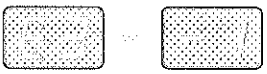	• Đồ giặt phân bố không đều trong lồng giặt ? • Lắp đặt máy giặt không cân bằng ?	• Sắp xếp lại đồ giặt bên trong cho cân bằng, kiểm tra tình trạng lắp đặt máy, sau đó đóng nắp máy lại.
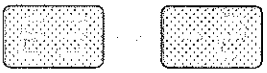	• Có dấu hiệu giống như E3-01 sắp xảy ra ? Xem phần báo hiệu E3-01.	
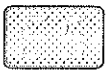	• Vòi nước có bị khóa ? • Ống cấp nước bị nghẽn, nguồn nước bị cúp ? • Lưới lọc của van cấp nước bị nghẽn ? (Đèn báo lỗi "E 5" khi áp suất nước cấp vào rất yếu)	• Sau khi kiểm tra, mở nắp máy ra v đóng lại lần nữa sau đó ấn nút khở động (KHỞI ĐỘNG/TẠM DỪNG)

NẾU KHÔNG GIẢI QUYẾT ĐƯỢC VẤN ĐỀ, RÚT PHÍCH ĐIỆN RA KHỎI Ổ CẮM VÀ GỌI NHÂN VIÊN BẢO HÀNH.

TRƯỚC KHI GỌI ĐIỆN CHO NHÂN VIÊN BẢO HÀNH

Những hiện tượng sau đây không phải là hỏng hóc.

HIỆN TƯỢNG	NGUYÊN NHÂN
Có một ít nước đọng lại trong ống xả ở lần sử dụng đầu tiên.	• Đây là lượng nước còn đọng lại do khâu kiểm tra ở nhà máy.
Bảng điều khiển bị nóng trong khi giặt.	• Do những linh kiện điện tử dưới bảng điều khiển tỏa nhiệt.
Mâm giặt quay từ từ.	• Do máy giặt điều chỉnh lại trạng thái cân bằng.
Đèn thắp sáng trong nhà bị lập lòe khi máy làm việc ở chế độ vắt khô.	• Có thể do nguồn điện bị yếu, nếu đổi sang thắp sáng bằng đèn huỳnh quang sẽ cải thiện được tình trạng này.
Máy tự cấp thêm nước hay giũ xả khi đang làm việc ở chế độ vắt khô.	• Do khi đồ giặt bị dồn về một phía và trở nên không cân bằng, máy giặt sẽ tự cấp nước vào để điều chỉnh lại.
Có tiếng nước kêu óc ách sau khi hoàn tất chu trình vắt khô (SPIN).	• Đó là do âm thanh phát ra của chất lỏng có sẵn (do chế tạo) ở thành trên của lồng giặt. Chất lỏng này có tác dụng làm giảm rung động và tạo sự cân bằng cho lồng giặt.
Sau khi tạm dừng ở chế độ vắt, máy không khởi động ngay lập tức.	• Do có một khoảng thời gian chờ để van xả nước đóng mở hoàn toàn.
Có âm thanh lạ khi tắt/mở chế độ vắt.	• Thỉnh thoảng có âm thanh "coon" từ mo-tơ ở chế độ vắt, đó là âm thanh do bộ phận cơ điều khiển tốc độ quay phát ra. Lưu ý rằng đây không phải là do hư hỏng.
Nước cấp vào bị lẫn tạp chất hay rỉ sét.	• Xả hết nước dơ ra, sử dụng nước sạch để giặt. Có thể dùng thuốc tẩy cho đồ trắng và tránh dùng thuốc tẩy đối với đồ màu.
Tiếng còi kêu không dứt.	• Nắp máy mở khi tính năng AN TOÀN CHO TRẺ EM đã được cài đặt. Kiểm tra cẩn thận bên trong máy. Tắt công tắc nguồn (TẮT OFF)

PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ KHẨN CẤP

Khi máy thực hiện hoạt động bất thường, hãy rút phích cắm và mang tới cửa hàng bảo hành của chúng tôi để xử lý. Không tự tháo rời máy vì các lý do an toàn. Vui lòng gọi đến tổng đài điện thoại miễn phí 18001529 để được tư vấn.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Loại	Máy giặt hoàn toàn tự động	Áp lực nước tối đa	1,00 MPa
Hệ thống giặt	Hệ thống Vortex	Áp lực nước tối thiểu	0,03 MPa
Điện áp định mức	220V~	Mực nước cao nhất	58 L
Tần số	50 Hz	Lượng nước tiêu thụ [Mức cao]	125 L
Kích thước [CxRxS] mm	990 x 585 x 605	Thời gian vận hành [Chỉ giặt]	12 phút
Dung tích định mức [Khối lượng Quần áo Khô]	8,2 kg	Thời gian vận hành [Chu trình thông thường]	48 phút
Công suất giặt	410 W	Số IP	IPX4
Khối lượng tịnh	31 kg	Loại thiết bị	Loại I

Lưu ý:
1-Sản phẩm này chỉ dùng cho gia đình
2-Việc bảo hành (miễn phí) không được thực hiện khi sản phẩm
-Sử dụng cho mục đích thương mại
-Sử dụng không theo đúng hướng dẫn trong sách HDSD
-Không tuân theo các điều khoảng khác trong phiếu bảo hành

TOSHIBA

ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH

ĐĂNG KÝ BẢO HÀNH

Để hưởng đầy đủ quyền lợi bảo hành, khách hàng vui lòng thực hiện đăng ký bảo hành trong vòng 14 ngày sau khi mua máy theo một trong các hình thức dưới đây:

1. Từ máy tính:
   Truy cập vào trang web
   www.toshiba18001529.com.vn

2. Từ điện thoại di động:
   Gửi tin nhắn SMS đến tổng đài 8077 (500đ/1 SMS)
   Cú pháp tin nhắn:
   Toshiba_Kiểu máy_Số máy_Ngày mua.
   Trong đó:
   - _: khoảng trắng
   - Ngày mua theo định dạng: dd/mm/yy
     (Ví dụ: 29/04/15)

3. Từ điện thoại bàn
   Gọi điện thoại đến tổng đài miễn phí 18001529
   (Thứ Hai - Thứ Sáu: 08:00-22:00 / Thứ Bảy: 08:00-17:00)

LIÊN LẠC YÊU CẦU BẢO HÀNH

1. Trung tâm chăm sóc khách hàng và tiếp nhận bảo hành
   Tổng đài điện thoại miễn phí: **18001529**
2. Các trung tâm bảo hành ủy quyền
   Vui lòng xem danh sách cập nhật trên trang web:
   www.toshiba18001529.com.vn

ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH CHI TIẾT

Điều khoản bảo hành chi tiết được công bố trên trang web chính thức của Toshiba Việt Nam, để có thông tin đầy đủ nhất quý khách vui lòng tham khảo trên trang web:

www.toshiba.com.vn
www.toshiba18001529.com.vn

ĐIỀU KHOẢN BẢO HÀNH RÚT GỌN

1. Điều kiện được bảo hành miễn phí

- Sản phẩm được bảo hành 24 tháng tính từ ngày mua nhưng không quá 30 tháng tính từ ngày xuất kho. Việc thực hiện đăng ký bảo hành đúng qui định sẽ đảm bảo đầy đủ quyền lợi 24 tháng bảo hành cho Sản Phẩm.
- Sản phẩm sẽ được sửa chữa hoặc thay thế phụ tùng, linh kiện miễn phí nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

+ Sản phẩm còn trong Thời Hạn Bảo Hành.

+ Sản phẩm được sử dụng đúng mục đích gia dụng, công năng và theo cách thức phù hợp với hướng dẫn của nhà sản xuất.

+ Những hư hỏng, lỗi của sản phẩm được kết luận là do lỗi hư hỏng linh kiện hoặc do lỗi kỹ thuật từ nhà sản xuất.

+ Số máy trên sản phẩm phải còn nguyên vẹn, không bị rách, cạo sửa hoặc mất đi.

2. Các trường hợp không được bảo hành miễn phí.

- Sản phẩm không còn trong Thời Hạn Bảo Hành.
- Sản phẩm không được sử dụng cho mục đích gia dụng hoặc sản phẩm không được sử dụng đúng công năng và theo cách thức phù hợp với hướng dẫn của nhà sản xuất.
- Vỏ máy và các phụ kiện kèm theo bên ngoài của sản phẩm bảo hành không nằm trong danh mục được bảo hành miễn phí.
- Sản phẩm hư hỏng do sự tác động của các yếu tố bên ngoài như: thiên tai, lũ lụt, sấm sét, hỏa hoạn, tai nạn, sử dụng sai hướng dẫn, nguồn điện không thích hợp, nứt bể hay va chạm do vận chuyển, bảo quản sản phẩm không tốt, lắp đặt sai kỹ thuật...
- Sản phẩm có dấu hiệu sửa chữa trước ở những nơi không nằm trong hệ thống bảo hành do Toshiba Việt Nam ủy quyền.

MANUFACTURED BY
TOSHIBA CONSUMER PRODUCTS (THAILAND) CO., LTD. **MADE IN THAILAND**